

**CHÍNH PHỦ****NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 27-CP ngày 20-4-1995 về quản lý, sản xuất, cung ứng và sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.****CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Xét đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và các Bộ liên quan,*

**NGHỊ ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Vật liệu nổ công nghiệp là loại vật tư kỹ thuật đặc biệt, do Nhà nước thống nhất quản lý từ khâu sản xuất, cung ứng, sử dụng đến xuất nhập khẩu. Vật liệu nổ công nghiệp là hàng hóa dịch vụ kinh doanh có điều kiện đã được quy định tại chương III Nghị định số 2-CP ngày 5-1-1995 của Chính phủ.

Chỉ các doanh nghiệp Nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao nhiệm vụ theo đề nghị của Bộ Năng lượng, Bộ Quốc phòng mới được sản xuất, cung ứng vật liệu nổ công nghiệp.

**Điều 2.** - Các cơ sở kinh tế có nhu cầu sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải lập kế hoạch sử dụng theo biểu mẫu quy định thống nhất của Bộ Năng lượng ban hành để ký hợp đồng kinh tế với các doanh nghiệp cung ứng vật liệu nổ công nghiệp.

Việc xuất, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp phải được Bộ Thương mại cấp giấy phép.

**Điều 3.** - Bộ Năng lượng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước đối với vật liệu nổ công nghiệp, chủ động phối hợp với Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan khác rà soát lại các quy định trước đây để sửa đổi, bổ sung thành thông tư hướng dẫn cho các ngành, các địa phương, các tổ chức thực hiện Nghị định này.

Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các ngành chức năng của địa phương kiểm tra, giám sát quá trình lưu thông, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo Nghị định này và Thông tư hướng dẫn thống nhất của Bộ Năng lượng.

**Điều 4.** - Các tổ chức kinh tế hoặc cá nhân sử dụng vật liệu nổ công nghiệp không được phép kinh doanh lại. Mọi hoạt động kinh doanh lại đều coi là hành vi kinh doanh trái phép, tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo pháp luật hiện hành.

**Điều 5.** - Nghị định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 6.** - Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

K.T. Thủ tướng

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHAI

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ****QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 235-TTg ngày 26-4-1995 về việc thành lập Trường Đại học dân lập Kỹ thuật công nghệ thành phố Hồ Chí Minh.****THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 15-CP ngày 2-3-1993 về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý Nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Theo Tờ trình của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (số 1475-TCCB ngày 17-3-1995),*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Cho phép thành lập Trường Đại học dân lập Kỹ thuật công nghệ thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 2.** - Trường Đại học dân lập Kỹ thuật công nghệ thành phố Hồ Chí Minh là cơ sở đào tạo đại học chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Hệ thống văn bằng của trường Đại học dân lập Kỹ thuật công nghệ thành phố Hồ Chí Minh nằm trong hệ thống văn bằng quốc gia.

**Điều 3.** - Trường Đại học dân lập Kỹ thuật công nghệ thành phố Hồ Chí Minh hoạt động theo luật pháp, theo quy chế đại học dân lập và theo điều lệ riêng của Trường do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

**Điều 4.** - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, các Bộ trưởng và Thủ trưởng các cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

### **QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 240-TTg ngày 27-4-1995 về việc thành lập Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng.**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;*

*Căn cứ Nghị định số 322-HDBT ngày 18-10-1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) ban hành Quy chế Khu chế xuất;*

*Căn cứ Nghị định số 192-CP ngày 25-12-1994 của Chính phủ ban hành Quy chế Khu công nghiệp;*

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng và Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ, Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** - Thành lập Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng để quản lý khu chế xuất Hải Phòng hiện nay và các khu công nghiệp trên địa bàn thành phố.

Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng có nhiệm vụ quản lý các khu chế xuất theo quy định tại Điều 57 Quy chế Khu chế xuất ban hành kèm theo Nghị định số 322-HDBT ngày 18-10-1991 và quản lý các khu công nghiệp theo quy định tại Điều 20 Quy chế Khu công nghiệp ban hành kèm theo Nghị định số 192-CP ngày 25-12-1994 của Chính phủ.

Ban có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu riêng, biên chế và kinh phí thuộc ngân sách Nhà nước cấp.

**Điều 2.** - Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp Hải Phòng gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban và bộ máy giúp việc.

Trưởng ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố quyết định theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý sau khi có sự thỏa thuận của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

Bộ máy giúp việc của Ban do Trưởng ban quyết định sau khi có sự chấp thuận của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

**Điều 3.** - Quyết định này có hiệu lực từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

**Điều 4.** - Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước về Hợp tác và Đầu tư; Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ; Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước; Bộ trưởng các Bộ Tài chính, Thương mại, Nội vụ, Xây dựng; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Tổng Cục trưởng Tổng cục Hải quan, Tổng Cục trưởng Tổng cục Địa chính; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Thủ tướng Chính phủ

VÔ VĂN KIẾT